

**Điều 2.** — Các Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Nhà nước, Thủ trưởng các cơ quan khác thuộc Hội đồng Bộ trưởng, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương và các đồng chí có tên nói trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

K. T. Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng  
*Phó Chủ tịch*  
**VÕ VĂN KIẾT**

**NGHỊ ĐỊNH** của Hội đồng Bộ trưởng số 87 — HDBT ngày 9-6-1987 về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Giáo dục.

### HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

*Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng Bộ trưởng ngày 4 tháng 7 năm 1981;*

*Căn cứ Nghị quyết của Hội đồng Nhà nước số 782—NQ/HĐNN7 ngày 16-2-1987 phê chuẩn việc thống nhất công tác giáo dục trẻ em vào Bộ Giáo dục;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Giáo dục,*

### NGHỊ ĐỊNH :

**Điều 1.** — Bộ Giáo dục là cơ quan của Hội đồng Bộ trưởng, chịu trách nhiệm thống nhất quản lý Nhà nước về sự nghiệp giáo dục bao gồm các ngành học : trẻ em trước tuổi đi học phổ thông, bổ túc văn hóa trong phạm vi cả nước, theo đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội và quốc phòng.

**Điều 2.** — Bộ Giáo dục có nhiệm vụ và quyền hạn :

1. Trình Hội đồng Bộ trưởng quyết định các quy hoạch, kế hoạch giáo dục (dài hạn, 5 năm, hàng năm) của ngành theo đúng đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

2. Xây dựng trình Hội đồng Bộ trưởng ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các dự án pháp luật, các chính sách, chế độ, tiêu chuẩn, định mức kinh tế kỹ thuật các quy chế về chuyên môn và quản lý ngành.

3. Tổ chức nghiên cứu và ứng dụng những tiến bộ khoa học giáo dục (kể cả khoa học quản lý giáo dục, khoa học xã hội, khoa học tự nhiên và khoa học kỹ thuật) ; thống nhất quản lý việc thực hiện đường lối, chính sách về khoa học giáo dục của ngành.

4. Xây dựng mục tiêu kế hoạch đào tạo, nội dung chương trình, phương pháp giảng dạy và học tập; biên soạn các loại sách giáo khoa, sách hướng dẫn và các tài

liệu khác dùng trong các trường, lớp phổ thông, nhà trẻ, mẫu giáo, bổ túc văn hóa, sư phạm, bồi dưỡng, các cơ sở giáo dục khác và giáo dục trong gia đình; tổ chức và phối hợp với các ngành, các cấp, các địa phương xuất bản, in, phát hành, sử dụng và bảo quản các sách và tài liệu nói trên theo kế hoạch của ngành.

5. Quản lý và chỉ đạo thống nhất công tác đào tạo và bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên nghiệp vụ kỹ thuật trong toàn ngành, quản lý trực tiếp trường cán bộ quản lý giáo dục trung ương, các trường đại học sư phạm; một số trường cao đẳng sư phạm, trung học sư phạm và trường trực thuộc khác thuộc phạm vi trách nhiệm của Bộ; chỉ đạo công tác tuyển sinh sư phạm, công tác giáo dục và quản lý học sinh trong các trường sư phạm theo đúng quy định của Nhà nước và của Bộ.

6. Hướng dẫn các địa phương và chỉ đạo các đơn vị trực thuộc nghiên cứu thiết kế mẫu trường sở và đồ dùng dạy học; tổ chức sản xuất và phân phối đồ dùng dạy học; và các phương tiện kỹ thuật phục vụ dạy học và nghiên cứu khoa học sử dụng và bảo quản cơ sở vật chất và thiết bị trường học.

7. Cùng các ngành có liên quan trình Hội đồng Bộ trưởng quyết định về phương hướng đầu tư và phân bổ ngân sách cho sự nghiệp giáo dục ở trung ương và địa phương.

8. Quản lý tổ chức, biên chế, cán bộ, tài chính, vật tư, tài sản được giao cho Bộ theo quy định của Nhà nước.

9. Trình Hội đồng Bộ trưởng quyết định hệ thống và cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý, định mức biên chế của ngành từ trung ương đến các đơn vị cơ sở thuộc ngành ở địa phương; hệ thống chức danh và tiêu chuẩn nghiệp vụ viên chức của ngành Giáo dục.

10. Căn cứ vào kế hoạch hợp tác kinh tế, văn hóa, khoa học và kỹ thuật với nước ngoài đã được Nhà nước phê chuẩn, tổ chức đàm phán, ký kết và thực hiện các hiệp định, nghị định thư, kế hoạch hợp tác với các nước về công tác giáo dục.

11. Thanh tra và kiểm tra các ngành, các địa phương và các cơ sở giáo dục trong cả nước về việc thực hiện kế hoạch giáo dục, việc chấp hành các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các quy định thuộc chức năng quản lý Nhà nước của Bộ Giáo dục nhằm bảo đảm chấp hành nghiêm chỉnh, thống nhất những công việc thuộc nội dung quản lý của ngành.

12. Phối hợp với các đoàn thể, các tổ chức xã hội, tổ chức phong trào thi đua xã hội chủ nghĩa trong các trường học, động viên các ngành, các cấp cùng chăm lo sự nghiệp giáo dục trong cả nước nhằm làm tốt công tác đào tạo và sử dụng thế hệ trẻ.

**Điều 3.** — Bộ trưởng Bộ Giáo dục chịu trách nhiệm trước Hội đồng Bộ trưởng về toàn bộ các lĩnh vực được giao. Giúp việc Bộ trưởng có một số Thứ trưởng, trong đó có một Thứ trưởng thứ nhất.

0965386

LawSoft \* Tel: +84-8-3845 6684 \* www.ThuVienPhapLuat.com

**Điều 4.** — Bộ máy giúp Bộ trưởng Bộ Giáo dục gồm có:

a) Các tổ chức quản lý Nhà nước:

1. Văn phòng,
2. Vụ Kế hoạch và tài vụ,
3. Vụ Tổ chức và cán bộ,
4. Vụ Khoa học và kỹ thuật,
5. Vụ Hợp tác quốc tế,
6. Ban Thanh tra giáo dục,
7. Cục Bảo vệ — giáo dục trẻ em,
8. Vụ Giáo dục phổ thông,
9. Vụ Bồ túc văn hóa,
10. Vụ Đào tạo — bồi dưỡng.

Nhiệm vụ cụ thể, biên chế cán bộ và lề lối làm việc của các vụ, cục, ban do Bộ trưởng Bộ Giáo dục quyết định.

b) Tổ chức nghiên cứu khoa học:

Viện Khoa học giáo dục Việt Nam.

Tổ chức bên trong của Viện do Bộ trưởng Bộ Giáo dục quy định.

c) Các tổ chức sản xuất kinh doanh:

- Nhà xuất bản giáo dục,
- Báo giáo viên nhân dân,
- Tổng Công ty cơ sở vật chất và thiết bị.

d) Các trường trực thuộc Bộ:

- Các trường Đại học sư phạm,
- Trường cán bộ quản lý giáo dục Trung ương,
- Một số trường Cao đẳng sư phạm và trường nghiệp vụ khác trực thuộc Bộ Giáo dục.

**Điều 5.** — Nghị định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành; những quy định trước đây trái với Nghị định này đều bị bãi bỏ.

**Điều 6.** — Bộ trưởng Bộ Giáo dục, Thủ trưởng các ngành có liên quan và Ủy ban Nhân dân các cấp chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này.

T.M. Hội đồng Bộ trưởng

K.T. Chủ tịch

Phó Chủ tịch

VÕ VĂN KIẾT